

TẬP ĐỌC - KỂ CHUYỆN
SỰ TÍCH LỄ HỘI CHỦ ĐỒNG TỬ
(2 tiết)

I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

A - TẬP ĐỌC

1. Rèn kĩ năng đọc thành tiếng :

Chú ý những từ ngữ HS dễ viết sai do phát âm : *du ngoạn, khóm lau, vây màn, duyên trời, hiển linh, nô nức,...* (MB) ; *lễ hội, Chủ Đổng Tử, quán khố, hoảng hốt, ẩn trốn, bàng hoàng, tình cảnh, hiển linh,...* (MN).

135

2. Rèn kĩ năng đọc – hiểu :

Hiểu nội dung và ý nghĩa của truyện : Chủ Đổng Tử là người có hiếu, chăm chỉ, có công lớn với dân, với nước. Nhân dân kính yêu và ghi nhớ công ơn của vợ chồng Chủ Đổng Tử. Lễ hội được tổ chức hàng năm ở nhiều nơi bên sông Hồng là sự thể hiện lòng biết ơn đó.

B - KỂ CHUYỆN

1. Rèn kĩ năng nói :

– Có khả năng khái quát nội dung để đặt tên cho từng đoạn truyện dựa vào tranh minh họa.

– Kể lại được từng đoạn câu chuyện theo tranh, giọng kể phù hợp với nội dung.

2. Rèn kĩ năng nghe

II - ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC

Các tranh minh họa truyện trong SGK (tranh phóng to – nếu có).

III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC

TẬP ĐỌC

A - KIỂM TRA BÀI CŨ

Hai, ba HS đọc thuộc lòng bài *Ngày hội rừng xanh*, trả lời câu hỏi về nội dung bài.

B - DẠY BÀI MỚI

1. Giới thiệu bài

Ở các miền quê nước ta, thường có đền thờ các vị thần, hoặc đền thờ những người có công với dân với nước. Hàng năm, nhân dân ta thường mở hội, làm lễ ở những đền thờ ghi công đó. Chúng ta sẽ tìm hiểu về sự tích lễ hội Chử Đổng Tử – một lễ hội của những người dân sống hai bên bờ sông Hồng, được tổ chức suốt mấy tháng mùa xuân.

2. Luyện đọc

a) *GV đọc diễn cảm toàn bài* : giọng nhẹ nhàng. Đoạn 1 : nhịp đọc chậm, giọng trầm phù hợp với cảm xúc hướng về quá khứ xa xưa và gia cảnh nghèo khó của Chử Đổng Tử. Đoạn 2 : nhịp nhanh hơn, nhấn giọng những từ ngữ tả sự hoảng hốt của Chử Đổng Tử khi thấy thuyền của công chúa tiến lại, sự bàng hoàng của công chúa khi bất ngờ phát hiện ra Chử Đổng Tử trong khóm lau thưa. Đoạn 3 và 4 : giọng đọc trang nghiêm, thể hiện cảm xúc thành kính.

136

Nào ngờ, / công chúa thấy cảnh đẹp, / ra lệnh cấm thuyền, / lên bãi đạo, / rồi cho vây màn ở khóm lau mà tắm. // (Nghỉ hơi rõ sau các dấu phẩy, dấu chấm ; nhịp đọc chậm lại.)

- Một vài HS thi đọc câu, đoạn văn.
- Một HS đọc cả truyện.

b) GV hướng dẫn HS luyện đọc kết hợp với giải nghĩa từ

- HS luyện đọc từng câu.
- Đọc từng đoạn trước lớp.
- Đọc từng đoạn trong nhóm.
- Cả lớp đọc ĐT toàn bài.

3. Hướng dẫn HS tìm hiểu bài

– HS đọc thầm đoạn 1, tìm những chi tiết cho thấy cảnh nhà Chử Đồng Tử rất nghèo khó. (Mẹ mất sớm. Hai cha con chỉ có một chiếc khố mặc chung. Khi cha mất, Chử Đồng Tử thương cha, đã quán khố chôn cha, còn mình đành ở không.)

– HS đọc thầm đoạn 2, trả lời các câu hỏi :

+ Cuộc gặp gỡ kì lạ giữa Tiên Dung và Chử Đồng Tử diễn ra như thế nào ? (Chử Đồng Tử thấy chiếc thuyền lớn sắp cập bờ, hoảng hốt, bới cát vùi mình trên bãi lau thưa để trốn. Công chúa Tiên Dung tình cờ cho vây màn tắm đúng nơi đó. Nước giội làm trôi cát, lộ ra Chử Đồng Tử. Công chúa rất đỗi bàng hoàng.)

+ Vì sao công chúa Tiên Dung kết duyên cùng Chử Đồng Tử ? (Công chúa cảm động khi biết tình cảnh nhà Chử Đồng Tử. Nàng cho là duyên trời sắp đặt trước, liền mở tiệc ăn mừng và kết duyên cùng chàng.)

– HS đọc thầm đoạn 3, trả lời : Chử Đồng Tử và Tiên Dung giúp dân làm những việc gì ? (Hai người đi khắp nơi truyền cho dân cách trồng lúa, nuôi tằm, dệt vải. Sau khi đã hoá lên trời, Chử Đồng Tử còn nhiều lần hiển linh giúp dân đánh giặc.)

– HS đọc thầm đoạn 4, trả lời : Nhân dân làm gì để tỏ lòng biết ơn Chử Đồng Tử ? (Nhân dân lập đền thờ Chử Đồng Tử ở nhiều nơi bên sông Hồng. Hàng năm, suốt mấy tháng mùa xuân, cả một vùng bờ bãi sông Hồng nô nức làm lễ, mở hội để tưởng nhớ công lao của ông.)

4. Luyện đọc lại

– GV đọc diễn cảm 1, 2 đoạn văn. Hướng dẫn HS đọc một số câu, đoạn sau. VD :

Nhà nghèo, / mẹ mất sớm, / hai cha con chàng chỉ có một chiếc khố mặc chung. // Khi cha mất, / chàng thương cha nên đã quán khố chôn cha, / còn mình đành ở không. // (Giọng kể chậm, buồn. Nhấn giọng những từ ngữ in đậm thể hiện gia cảnh nghèo khó của Chử Đồng Tử, lòng hiếu thảo của chàng.)

Chàng hoảng hốt, / chạy tới khóm lau thưa trên bãi, / nằm xuống, / bới cát phủ lên mình để ẩn trốn. // (Nghỉ hơi rõ sau các dấu phẩy, dấu chấm ; nhịp đọc gấp ở những hành động liên tiếp, thể hiện sự hốt hoảng, vội vã của Chử Đồng Tử.)